

b) *Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành;*

c) *Tạm ngưng hoặc kéo dài thời hạn áp dụng toàn bộ hoặc một phần luật, nghị quyết của Quốc hội đáp ứng các yêu cầu cấp bách về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quyền con người, quyền công dân;*

d) *Quy định về tình trạng khẩn cấp, các biện pháp đặc biệt khác bảo đảm quốc phòng, an ninh quốc gia;*

đ) *Đại xá;*

e) *Vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Quốc hội.”*

Tại Điều 146 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định về các trường hợp xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn, trong đó có trường hợp khẩn cấp theo quy định của pháp luật về tình trạng khẩn cấp; trường hợp đột xuất, khẩn cấp trong phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, cháy, nổ; trường hợp cấp bách để giải quyết những vấn đề phát sinh trong thực tiễn.

Tại Điều 147 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định việc áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn trong xây dựng, ban hành pháp lệnh, nghị quyết của UBTVQH; trình Quốc hội quyết định việc áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn trong xây dựng, ban hành luật, nghị quyết của Quốc hội.

Khoản 2 Điều 4 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định các trường hợp lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật gồm:

*“2. Nghị quyết của Quốc hội quy định tại điểm b và c Khoản 2 Điều 15 của Luật; nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 16 của Luật”.*

Căn cứ quy định tại Điều 146 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật về các trường hợp xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn, để kịp thời gian trình Quốc hội, Bộ Tài chính trình Chính phủ xây dựng dự án Nghị quyết của Quốc hội về giảm thuế GTGT theo trình tự, thủ tục rút gọn, trình Quốc hội.

Nội dung chính sách giảm thuế GTGT trong 6 tháng đầu năm 2024 quy định tại dự án Nghị quyết được gửi lấy ý kiến Bộ, ngành, địa phương, cộng đồng doanh nghiệp; đồng thời, lấy ý kiến rộng rãi của các tổ chức, cá nhân thông qua Công Thông tin điện tử của Chính phủ và Cổng thông tin điện tử của Bộ Tài chính (*Công văn số 11239/BTC-CST ngày 13/10/2023 của Bộ Tài chính gửi xin ý kiến các Bộ, ngành, địa phương về việc giảm thuế GTGT trong 6 tháng đầu năm 2024*).

#### **IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

## **1. Bố cục của dự thảo Nghị quyết**

Bố cục dự thảo Nghị quyết gồm 2 Điều:

- Điều 1: Điều chỉnh giảm thuế suất thuế GTGT đối với hàng hoá, dịch vụ thuộc đối tượng chịu thuế suất 10%.
- Điều 2: Quy định về hiệu lực thi hành.

## **2. Nội dung của dự thảo Nghị quyết**

**- Về nội dung dự thảo Nghị quyết:**

### **“Điều 1.**

1. Giảm 2% thuế suất thuế GTGT, áp dụng đối với các nhóm hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất 10% (còn 8%), trừ một số nhóm hàng hóa, dịch vụ sau: Viễn thông, công nghệ thông tin, hoạt động tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm, kinh doanh bất động sản, sản xuất kim loại và sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn, ngành khai khoáng (không kể khai thác than), sản xuất than cốc, dầu mỏ tinh chế, sản xuất hoá chất và sản phẩm hoá chất, các sản phẩm hàng hóa và dịch vụ chịu thuế tiêu thụ đặc biệt.

Việc giảm thuế GTGT cho từng loại hàng hóa, dịch vụ được áp dụng thống nhất tại các khâu nhập khẩu, sản xuất, gia công, kinh doanh thương mại.

### **2. Mức giảm thuế GTGT**

a) Cơ sở kinh doanh được áp dụng mức thuế suất thuế GTGT 8% đối với hàng hóa, dịch vụ quy định tại khoản 1 Điều này.

b) Cơ sở kinh doanh (bao gồm cả hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh) tính thuế GTGT theo phương pháp tỷ lệ % trên doanh thu được giảm 20% mức tỷ lệ % để tính thuế GTGT khi thực hiện xuất hóa đơn đối với hàng hóa, dịch vụ được giảm thuế GTGT quy định tại khoản 1 Điều này.

3. Thời gian giảm: Việc giảm thuế GTGT quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị quyết này được áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến hết ngày 30 tháng 6 năm 2024.

### **Điều 2.**

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm .

2. Sau ngày 30 tháng 6 năm 2024, giao Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định việc tiếp tục giảm thuế giá trị gia tăng giữa 2 kỳ họp Quốc hội nếu tình hình kinh tế và doanh nghiệp, người dân vẫn còn khó khăn, báo cáo Quốc hội tại kỳ họp gần nhất.

3. Giao Chính phủ hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị quyết này.”.

## **3. Đánh giá tác động của dự thảo Nghị quyết**

### **a) Tác động đến NSNN**

Dự kiến số giảm thu NSNN khoảng **4,175 nghìn tỷ/tháng**, nếu áp dụng trong 6 tháng đầu năm 2024 thì tương đương **khoảng 25 nghìn tỷ đồng** (Trên cơ sở số giảm thu NSNN ở khâu nội địa khi từ ngày 01/7/2023 đến 31/12/2023

bình quân mỗi tháng là khoảng 2.550 tỷ đồng. Dự báo tăng trưởng kinh tế và tốc độ tăng trưởng thu: Giả định tăng trưởng GDP năm 2024 khoảng 6-6,5%, tốc độ tăng trưởng thu NSNN năm 2024 khoảng 5-7%. Thì mức giảm thu ở khâu nội địa bình quân 1 tháng trong năm 2024 dự kiến là 2.700 tỷ đồng (bằng  $2.550 \times 106\%$ ). Mức giảm thu bình quân 1 tháng ở khâu nhập khẩu khoảng 1.475 tỷ đồng).

Để khắc phục và bù đắp các tác động đến thu NSNN trong ngắn hạn cũng như đảm bảo sự chủ động trong điều hành dự toán NSNN, Bộ Tài chính sẽ phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan và địa phương chú trọng chỉ đạo thực hiện và triển khai hiệu quả các Luật thuế; tiếp tục cải cách hiện đại hóa hệ thống thuế, đơn giản hóa thủ tục hành chính thuế; đồng thời quyết liệt công tác quản lý thu NSNN, tập trung triển khai kịp thời, có hiệu quả các nhóm giải pháp quản lý thu, chống thất thu, chuyển giá, trốn thuế; trong điều hành yêu cầu cả ngân sách trung ương và ngân sách các địa phương phải tiếp tục rà soát, cắt giảm các khoản chi chưa thực sự cần thiết (kể cả chi đầu tư phát triển và chi thường xuyên) để đảm bảo cân đối chi ngân sách, không làm phát sinh tăng bội chi so với mức Quốc hội đã quyết định.

#### ***b) Tác động đến tăng trưởng kinh tế***

Việc giảm thuế GTGT sẽ góp phần giảm giá thành hàng hóa, dịch vụ, từ đó thúc đẩy sản xuất kinh doanh và tạo thêm công ăn việc làm cho người lao động, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô và phục hồi kinh tế trong năm 2024.

#### ***c) Tác động đến người dân và doanh nghiệp***

+ *Đối với người dân:* Đây là đối tượng sẽ được hưởng lợi trực tiếp của chính sách này, việc giảm thuế GTGT đối với hàng hóa, dịch vụ chịu thuế suất thuế GTGT 10% sẽ góp phần giảm giá bán, từ đó góp phần giảm trực tiếp chi phí của người dân trong việc tiêu dùng hàng hóa, dịch vụ phục vụ đời sống nhân dân.

+ *Đối với doanh nghiệp:* Đối với các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh hàng hóa, cung ứng dịch vụ chịu thuế GTGT thuế suất 10% sẽ được hưởng lợi khi chính sách được ban hành. Việc giảm thuế GTGT sẽ góp phần làm giảm chi phí sản xuất, hạ giá thành sản phẩm, từ đó giúp doanh nghiệp tăng khả năng phục hồi và mở rộng sản xuất kinh doanh.

#### ***d) Tác động đến các cam kết quốc tế***

Qua rà soát về các Điều ước quốc tế có liên quan mà Việt Nam là thành viên, các nội dung chính sách được đề xuất tại dự án Nghị quyết đều đảm bảo phù hợp với các cam kết quốc tế của Việt Nam và không trái với các cam kết tại các Điều ước quốc tế mà Việt Nam đã tham gia và là thành viên.

### **V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT**

1. Dự kiến nguồn lực để thi hành Nghị quyết như sau:

- Từ nguồn ngân sách trung ương và ngân sách địa phương;
- Từ các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

## 2. Điều kiện bảo đảm cho việc thi hành Nghị quyết

Điều kiện bảo đảm cho việc thi hành Nghị quyết bao gồm các nội dung được xác định như sau:

- Tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết: Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ thực hiện phổ biến, giáo dục Nghị quyết và các quy định liên quan; Bộ Tài chính xây dựng nội dung thông tin, tuyên truyền phổ biến những yêu cầu, nội dung và các quy định của Nghị quyết kịp thời đến các cơ quan, tổ chức và người dân, giúp hiểu biết, nắm bắt pháp luật kịp thời để thực hiện.

- Bảo đảm nguồn lực thực hiện:

+ Bộ Tài chính có chỉ đạo, hướng dẫn cụ thể để Cục Thuế và Cục Hải quan các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

+ Được bố trí nguồn kinh phí để thực hiện các quy định trong Nghị quyết, ngoài nguồn kinh phí do NSNN cấp, huy động nguồn lực từ cơ quan, đơn vị và địa phương, hỗ trợ của các tổ chức xã hội, tổ chức quốc tế hoặc lồng ghép vào các chương trình, dự án khác để có nguồn kinh phí bảo đảm cho việc thực hiện Nghị quyết.

- Kiểm tra, thanh tra, giám sát tình hình thực hiện:

Thực hiện công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát tình hình thi hành Nghị quyết.

Từ nội dung báo cáo nêu trên, căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Tài chính trình Chính phủ phê duyệt để trình Quốc hội và giao Bộ trưởng Bộ Tài chính thay mặt Chính phủ thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ ký Tờ trình Quốc hội về dự án Nghị quyết của Quốc hội về giảm thuế GTGT và phối hợp với các cơ quan của Quốc hội trong quá trình thẩm tra dự án Nghị quyết.

Trên đây là Tờ trình dự án Nghị quyết của Quốc hội về giảm thuế GTGT. Bộ Tài chính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

*(Xin trình kèm: Dự thảo Nghị quyết; Báo cáo tổng kết đánh giá tình hình thực hiện giảm thuế GTGT theo Nghị quyết số 101/2023/QH15 ngày 24/6/2023 về Kỳ họp thứ 5 Quốc hội khóa XV; Báo cáo đánh giá tác động; Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến tham gia góp ý của các Bộ, ngành, địa phương, tổ chức, cá nhân)*

### Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ (để phối hợp);
- Các đơn vị: TCT, PC, TCHQ, NSNN;
- Lưu: VT, CST (P2). *666/NT*

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Cao Anh Tuấn**

Nghị quyết số: /2023/QH15

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

**NGHỊ QUYẾT**  
**Về giảm thuế giá trị gia tăng****QUỐC HỘI**

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Tổ chức Quốc hội số 57/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 65/2020/QH14;

Căn cứ Luật Thuế giá trị gia tăng số 13/2008/QH12 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 31/2013/QH13, Luật số 71/2014/QH13 và Luật số 106/2016/QH13;

**QUYẾT NGHỊ:****Điều 1.**

1. Giảm 2% thuế suất thuế giá trị gia tăng, áp dụng đối với các nhóm hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất 10% (còn 8%), trừ một số nhóm hàng hóa, dịch vụ sau: Viễn thông, công nghệ thông tin, hoạt động tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm, kinh doanh bất động sản, sản xuất kim loại và sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn, ngành khai khoáng (không kể khai thác than), sản xuất than cốc, dầu mỏ tinh chế, sản xuất hoá chất và sản phẩm hoá chất, các sản phẩm hàng hóa và dịch vụ chịu thuế tiêu thụ đặc biệt.

Việc giảm thuế giá trị gia tăng cho từng loại hàng hóa, dịch vụ được áp dụng thống nhất tại các khâu nhập khẩu, sản xuất, gia công, kinh doanh thương mại.

**2. Mức giảm thuế giá trị gia tăng**

a) Cơ sở kinh doanh được áp dụng mức thuế suất thuế giá trị gia tăng 8% đối với hàng hóa, dịch vụ quy định tại khoản 1 Điều này.

b) Cơ sở kinh doanh, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh tính thuế giá trị gia tăng theo phương pháp tỷ lệ % trên doanh thu được giảm 20% mức tỷ lệ % để tính thuế giá trị gia tăng khi thực hiện xuất hóa đơn đối với hàng hóa, dịch vụ được giảm thuế giá trị gia tăng quy định tại khoản 1 Điều này.

3. Thời gian giảm: Việc giảm thuế giá trị gia tăng quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị quyết này được áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến hết ngày 30 tháng 6 năm 2024.

**Điều 2.**

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày      tháng      năm      .
2. Sau ngày 30 tháng 6 năm 2024, giao Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định việc tiếp tục giảm thuế giá trị gia tăng giữa 2 kỳ họp Quốc hội nếu tình hình kinh tế và doanh nghiệp, người dân vẫn còn khó khăn, báo cáo Quốc hội tại kỳ họp gần nhất.
3. Giao Chính phủ hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ 6 thông qua ngày      tháng      năm 2023.

**CHỦ TỊCH QUỐC HỘI**

**Vương Đình Huệ**

**BÁO CÁO**

**Tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 101/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội về kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa XV**

*(Tài liệu phục vụ gửi Bộ Tư pháp thẩm định)*

Ngày 24/6/2023, Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, khóa XV, đã thông qua Nghị quyết số 101/2023/QH15 về kỳ họp thứ 5 Quốc hội khóa XV, trong đó quy định: Thực hiện giảm 2% thuế suất thuế giá trị gia tăng (GTGT) quy định tại điểm a, khoản 1.1 Điều 3 của Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trong thời gian từ ngày 01/7/2023 đến hết ngày 31/12/2023.

Ngày 30/6/2023, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 44/2023/NĐ-CP quy định chính sách giảm thuế GTGT theo Nghị quyết số 101/2023/QH15 ngày 24/6/2023 của Quốc hội. Trong đó, quy định cụ thể về các nhóm hàng hóa, dịch vụ không được giảm thuế GTGT theo Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 44/2023/NĐ-CP. Phụ lục được xây dựng trên cơ sở Danh mục Hệ thống ngành sản phẩm Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 43/2018/QĐ-TTg ngày 01/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ và Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2023 đến hết ngày 31/12/2023.

Việc thực hiện kịp thời giải pháp giảm thuế GTGT cùng với các giải pháp về thuế, phí và lệ phí khác trong năm 2023 đã góp phần tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp và người dân, hỗ trợ phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, tác động tích cực đến nhiều mặt kinh tế - xã hội. Cụ thể như sau:

**I. TỔNG KẾT, ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN GIẢM THUẾ GTGT**

**1. Kết quả đạt được**

Dịch Covid-19 xảy ra đã gây hậu quả nặng nề và kéo dài, tác động đến mọi mặt của đời sống, kinh tế - xã hội, cùng với sự biến đổi khí hậu, thiên tai, bão lũ đã làm cho nền kinh tế xã hội nước ta phải đối mặt với nhiều khó khăn thách thức lớn, hầu hết các ngành, lĩnh vực đều bị ảnh hưởng nghiêm trọng. Có thể thấy trong giai đoạn 2020-2023, các chính sách hỗ trợ cho nền kinh tế ở mức lớn chưa từng có. Từ năm 2020 đến nay tổng trị giá của các giải pháp miễn, giảm, gia hạn các loại thuế, phí, lệ phí và tiền thuê đất (thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân, thuế GTGT, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế nhập khẩu, thuế bảo vệ môi trường, phí, lệ phí và tiền thuê đất) đã lên đến khoảng 700 nghìn tỷ đồng. Riêng năm 2023 khoảng 196 nghìn tỷ đồng và tính đến tháng 9 năm 2023 đã thực

hiện khoảng 152,2 nghìn tỷ đồng.

Việc tập trung thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp về chính sách tài chính thời gian qua đã có tác động tích cực trong việc hỗ trợ doanh nghiệp và người dân ổn định sản xuất kinh doanh, đời sống của người dân được trở lại bình thường, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, tạo điều kiện thuận lợi để thúc đẩy phục hồi và tăng trưởng kinh tế. Tốc độ tăng trưởng GDP năm 2021 đạt 2,56%, năm 2022 tăng 8,02% và 9 tháng đầu năm 2023 tăng 4,24%.

Trong năm 2022, Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 43/2022/QH15 ngày 11/01/2022 về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trong đó đã đề ra giải pháp giảm thuế GTGT 2% đối với một số nhóm hàng hóa, dịch vụ chịu thuế suất GTGT 10% từ ngày 01/2/2022 đến hết ngày 31/12/2022. Năm 2023, trước khó khăn của nền kinh tế, Quốc hội tiếp tục thực hiện chính sách giảm thuế GTGT theo Nghị quyết số 43/2022/QH15 từ ngày 01/7/2023 đến hết ngày 31/12/2023 tại Nghị quyết số 101/2023/QH15 ngày 24/6/2023 của Quốc hội về Kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa XV. Giải pháp giảm thuế GTGT cùng với các giải pháp thuế, phí, lệ phí khác đang tạo điều kiện rất lớn giúp doanh nghiệp giảm được chi phí sản xuất, tăng lợi nhuận, tăng khả năng kích cầu.

Qua 03 tháng thực hiện (tháng 7, 8 và tháng 9 năm 2023), chính sách giảm thuế GTGT theo Nghị quyết số 101/2023/QH15 đã hỗ trợ cho doanh nghiệp và người dân tổng cộng khoảng 11,7 nghìn tỷ đồng, đã góp phần giảm giá thành hàng hóa, dịch vụ, từ đó thúc đẩy sản xuất kinh doanh và tạo thêm công ăn việc làm cho người lao động, góp phần kích cầu tiêu dùng, thúc đẩy sản xuất kinh doanh phát triển. Việc thực hiện các chính sách miễn, giảm, gia hạn thuế, phí, lệ phí và tiền thuê đất trong đó có chính sách giảm thuế GTGT theo Nghị quyết số 101/2023/QH15 đã góp phần vào sự tăng trưởng kinh tế, trong đó GDP quý II/2023 và quý III/2023 cao hơn quý I/2023 (quý I tăng 3,28%, quý II tăng 4,05%, quý III tăng 5,33%). Từ tháng 7/2023 chỉ số mức tăng tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng đã có mức tăng 7,1%, tháng 8 là 7,6% và tháng 9 là 7,5% (chậm dứt đà suy giảm của chỉ số này kể từ tháng 01/2023 (tháng 01/2023 so với cùng kỳ năm 2022 tăng 20%; tháng 02 giảm còn 13,2%; tháng 3 là 13,4%; tháng 4, 5 giảm xuống 11,5%; tháng 6 giảm còn 6,5%). Tính chung 9 tháng đầu năm 2023, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng 9,7% so với cùng kỳ năm 2022<sup>1</sup>. Mặc dù vậy, lạm phát vẫn được kiểm soát (CPI bình quân 9 tháng đầu năm 2023 tăng 3,16%, thấp hơn chỉ tiêu Quốc hội giao (khoảng 4,5%)).

## **2. Tồn tại, hạn chế**

Về cơ bản, đối tượng được giảm thuế theo quy định tại Nghị định số 44/2023/NĐ-CP kế thừa quy định tại Nghị định số 15/2023/NĐ-CP quy định chính sách miễn, giảm thuế theo Nghị quyết số 43/2022/QH15, đã khắc phục các vướng mắc tại Nghị định số 15/2022/NĐ-CP như: (i) về các nhóm hàng hóa, dịch

<sup>1</sup> Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội quý III và 9 tháng năm 2023 của Tổng cục Thống kê.



Về cơ bản, đối tượng được giảm thuế theo quy định tại Nghị định số 44/2023/NĐ-CP kế thừa quy định tại Nghị định số 15/2023/NĐ-CP quy định chính sách miễn, giảm thuế theo Nghị quyết số 43/2022/QH15, đã khắc phục các vướng mắc tại Nghị định số 15/2022/NĐ-CP như: (i) về các nhóm hàng hóa, dịch vụ không được giảm thuế GTGT; (ii) về thời điểm lập hóa đơn. Vì vậy, về mặt nguyên tắc, các văn bản trả lời Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; các văn bản trả lời cho các đơn vị, doanh nghiệp về xác định hàng hóa, dịch vụ giảm thuế GTGT trong quá trình thực hiện Nghị định số 15/2022/NĐ-CP vẫn được tham khảo trong việc thực hiện Nghị định số 44/2023/NĐ-CP trong năm 2023.

Bên cạnh đó, Bộ Tài chính đã ban hành các văn bản triển khai thực hiện Nghị quyết 101/2023/QH15 của Quốc hội và Nghị định số 44/2023/NĐ-CP của Chính phủ, cụ thể như sau:

- Công điện số 05/CD-TCT ngày 30/6/2023 gửi Cục Thuế các tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương; các Vụ, đơn vị thuộc Tổng cục Thuế để triển khai Nghị định số 44/2023/NĐ-CP.

- Các công văn gửi Cục Hải quan các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

- + Công văn số 3431/TCHQ-TXNK ngày 30/6/2023 về việc thực hiện Nghị định số 44/2023/NĐ-CP của Chính phủ.

- + Công văn số 4020/TCHQ-TXNK ngày 01/8/2023 về việc giảm thuế GTGT đối với thiết bị điện tử gia dụng.

- + Công văn số 4259/TCHQ-TXNK ngày 16/8/2023 về việc giảm thuế GTGT đối với kim loại và sản phẩm từ kim loại đúc sẵn.

- + Công văn số 4260/TCHQ-TXNK ngày 16/8/2023 về việc giảm thuế GTGT đối với sản phẩm hóa chất và hóa chất cơ bản.

- + Công văn số 4262/TCHQ-TXNK ngày 16/8/2023 về việc giảm thuế GTGT đối với thiết bị điện tử chuyên dùng.

## **II. ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP**

Sau thời gian dài chống chịu với dịch Covid-19, doanh nghiệp trong nước đang trong quá trình phục hồi nên hoạt động sản xuất kinh doanh tiếp tục gặp khó khăn (số doanh nghiệp ra khỏi thị trường hoặc tạm thời ra khỏi thị trường tăng đến 19,9% so với 9 tháng đầu năm 2022); tính chung 9 tháng năm 2023, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa giảm 8,2% so với cùng kỳ năm trước, kim ngạch nhập khẩu giảm 13,8%, thu ngân sách nhà nước (NSNN) ước đạt 1.223,8 nghìn tỷ đồng, bằng 75,5% dự toán năm.

Thời gian tới, dự báo tình hình thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường. Theo Báo cáo “Triển vọng kinh tế toàn cầu” tháng 6/2023 của Ngân hàng Thế giới (WB) và Báo cáo triển vọng kinh tế tháng 6/2023 của Tổ chức Hợp tác và Phát triển kinh tế (OECD) đều nhận định nền kinh tế toàn cầu vẫn bấp bênh, lạm phát kéo dài

năm 2023. Trong nước, mặc dù nhiều ngành, lĩnh vực tiếp tục xu hướng phục hồi và có triển vọng tích cực; nhiều chính sách, giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đã và đang phát huy hiệu quả nhưng khó khăn, thách thức nhiều hơn thời cơ, thuận lợi. Tổng cầu tiêu dùng trong nước được xem là một động lực quan trọng để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Khi hoạt động xuất khẩu giảm sút thì việc tăng tổng cầu tiêu dùng trong nước sẽ là biện pháp quan trọng giúp tiêu thụ hàng hóa cho các doanh nghiệp sản xuất và hỗ trợ phục hồi tăng trưởng. Do vậy, cần tiếp tục có giải pháp về chính sách tài chính để thúc đẩy tổng cầu tiêu dùng trong nước.

Để đảm bảo đúng mục tiêu kích cầu tiêu dùng, phù hợp với bối cảnh kinh tế hiện nay, qua đó thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh sớm phục hồi và phát triển để đóng góp trở lại cho ngân sách nhà nước cũng như nền kinh tế và thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm, Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2021 - 2025, Bộ Tài chính đề xuất giảm thuế GTGT đối với một số nhóm hàng hóa, dịch vụ như nội dung đã được quy định tại Nghị quyết số 43/2022/QH15 và Nghị quyết số 101/2023/QH15 (đã được thực hiện ổn định trong năm 2022 và năm 2023), cụ thể:

- Giảm 2% thuế suất thuế GTGT, áp dụng đối với các nhóm hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất 10% (còn 8%), trừ một số nhóm hàng hóa, dịch vụ sau: Viễn thông, công nghệ thông tin, hoạt động tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm, kinh doanh bất động sản, sản xuất kim loại và sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn, ngành khai khoáng (không kể khai thác than), sản xuất than cốc, dầu mỏ tinh chế, sản xuất hoá chất và sản phẩm hoá chất, các sản phẩm hàng hóa và dịch vụ chịu thuế tiêu thụ đặc biệt.

- Thời gian áp dụng: Từ ngày 01/01/2024 đến hết ngày 30/6/2024.

Trên đây là Báo cáo tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện giảm thuế GTGT theo Nghị quyết số 101/2023/QH15 ngày 24/6/2023 của Quốc hội về kỳ họp thứ 5, Quốc hội khoá XV./. *Qu*

**Nơi nhận:**

- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Lưu: VT, CST (16 b).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Cao Anh Tuấn**

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG  
XÂY DỰNG DỰ ÁN NGHỊ QUYẾT CỦA QUỐC HỘI VỀ GIẢM THUẾ  
GIÁ TRỊ GIA TĂNG**

*(Tài liệu phục vụ gửi Bộ Tư pháp thẩm định)*

**I. XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ BẤT CẬP TỔNG QUAN**

**1. Bối cảnh xây dựng chính sách**

Dịch Covid-19 xảy ra đã gây hậu quả nặng nề và kéo dài, tác động đến mọi mặt của đời sống, kinh tế - xã hội, cùng với sự biến đổi khí hậu, thiên tai, bão lũ đã làm cho nền kinh tế xã hội nước ta phải đối mặt với nhiều khó khăn thách thức lớn, hầu hết các ngành, lĩnh vực đều bị ảnh hưởng nghiêm trọng. Có thể thấy trong giai đoạn 2020-2023, các chính sách hỗ trợ cho nền kinh tế ở mức lớn chưa từng có. Từ năm 2020 đến nay tổng trị giá của các giải pháp miễn, giảm, gia hạn các loại thuế, phí, lệ phí và tiền thuê đất (thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân, thuế giá trị gia tăng (GTGT), thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế nhập khẩu, thuế bảo vệ môi trường, phí, lệ phí và tiền thuê đất) đã lên đến khoảng 700 nghìn tỷ đồng. Riêng năm 2023 khoảng 196 nghìn tỷ đồng và tính đến tháng 9 năm 2023 đã thực hiện khoảng 152,2 nghìn tỷ đồng.

Việc tập trung thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp về chính sách tài chính thời gian qua đã có tác động tích cực trong việc hỗ trợ doanh nghiệp và người dân ổn định sản xuất kinh doanh, đời sống của người dân được trở lại bình thường, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, tạo điều kiện thuận lợi để thúc đẩy phục hồi và tăng trưởng kinh tế. Tốc độ tăng trưởng GDP năm 2021 đạt 2,56%, năm 2022 tăng 8,02% và 9 tháng đầu năm 2023 tăng 4,24%.

Tuy nhiên, sau thời gian dài chống chịu với dịch Covid-19, doanh nghiệp trong nước đang trong quá trình phục hồi nên hoạt động sản xuất kinh doanh tiếp tục gặp khó khăn (số doanh nghiệp ra khỏi thị trường hoặc tạm thời ra khỏi thị trường tăng đến 19,9% so với 9 tháng đầu năm 2022); tính chung 9 tháng năm 2023, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa giảm 8,2% so với cùng kỳ năm trước, kim ngạch nhập khẩu giảm 13,8%, thu ngân sách nhà nước (NSNN) ước đạt 1.223,8 nghìn tỷ đồng, bằng 75,5% dự toán năm.

Thời gian tới, dự báo tình hình thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường. Theo Báo cáo “Triển vọng kinh tế toàn cầu” tháng 6/2023 của Ngân hàng Thế giới (WB) và Báo cáo triển vọng kinh tế tháng 6/2023 của Tổ chức

Hợp tác và Phát triển kinh tế (OECD) đều nhận định nền kinh tế toàn cầu vẫn bất bình, lạm phát kéo dài trong bối cảnh rủi ro nghiêm trọng, mặc dù đã có những cải thiện trong những tháng đầu năm 2023. WB nhận định tăng trưởng thương mại hàng hóa toàn cầu đã chậm lại trong nửa đầu năm 2023, nhu cầu của nền kinh tế thế giới sẽ sụt giảm, hoạt động thương mại quốc tế sẽ sụt giảm trong nửa cuối năm 2023. Trong nước, mặc dù nhiều ngành, lĩnh vực tiếp tục xu hướng phục hồi và có triển vọng tích cực; nhiều chính sách, giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đã và đang phát huy hiệu quả nhưng khó khăn, thách thức nhiều hơn thời cơ, thuận lợi. Tổng cầu tiêu dùng trong nước được xem là một động lực quan trọng để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Khi hoạt động xuất khẩu giảm sút thì việc tăng tổng cầu tiêu dùng trong nước sẽ là biện pháp quan trọng giúp tiêu thụ hàng hóa cho các doanh nghiệp sản xuất và hỗ trợ phục hồi tăng trưởng. Do vậy, cần tiếp tục có giải pháp về chính sách tài chính để thúc đẩy tổng cầu tiêu dùng trong nước.

## **2. Mục tiêu xây dựng chính sách**

Đảm bảo đúng mục tiêu kích cầu tiêu dùng, phù hợp với bối cảnh kinh tế hiện nay, qua đó thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh sớm phục hồi và phát triển để đóng góp trở lại cho NSNN cũng như nền kinh tế.

## **II. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH ĐỀ XUẤT**

### **1. Xác định vấn đề bất cập**

Trong năm 2022, Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 43/2022/QH15 ngày 11/01/2022 về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trong đó đã đề ra giải pháp giảm thuế GTGT 2% đối với một số nhóm hàng hóa, dịch vụ chịu thuế suất GTGT 10% từ ngày 01/2/2022 đến hết ngày 31/12/2022. Năm 2023, trước khó khăn của nền kinh tế, Quốc hội tiếp tục thực hiện chính sách giảm thuế GTGT theo Nghị quyết số 43/2022/QH15 từ ngày 01/7/2023 đến hết ngày 31/12/2023 tại Nghị quyết số 101/2023/QH15 ngày 24/6/2023 của Quốc hội về Kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa XV. Giải pháp giảm thuế GTGT cùng với các giải pháp thuế, phí, lệ phí khác đang tạo điều kiện rất lớn giúp doanh nghiệp giảm được chi phí sản xuất, tăng lợi nhuận, tăng khả năng kích cầu.

Qua 03 tháng thực hiện (tháng 7, 8 và tháng 9 năm 2023), chính sách giảm thuế GTGT theo Nghị quyết số 101/2023/QH15 đã hỗ trợ cho doanh nghiệp và người dân tổng cộng khoảng 11,7 nghìn tỷ đồng, đã góp phần giảm giá thành hàng hóa, dịch vụ, từ đó thúc đẩy sản xuất kinh doanh và tạo thêm công ăn việc làm cho người lao động, góp phần kích cầu tiêu dùng, thúc đẩy sản xuất kinh doanh phát triển. Việc thực hiện các chính sách miễn, giảm, gia hạn thuế, phí, lệ phí và tiền thuê đất trong đó có chính sách giảm thuế GTGT theo Nghị quyết số 101/2023/QH15 đã góp phần vào sự tăng trưởng kinh tế, trong đó GDP quý II/2023 và quý III/2023 cao hơn quý I/2023 (quý I tăng 3,28%, quý II tăng 4,05%, quý III tăng 5,33%). Từ tháng 7/2023 chỉ số mức tăng tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng đã có mức tăng 7,1%, tháng 8 là 7,6% và tháng 9 là 7,5% (chấm dứt đà suy giảm của chỉ số này kể

từ tháng 01/2023 (tháng 01/2023 so với cùng kỳ năm 2022 tăng 20%; tháng 02 giảm còn 13,2%; tháng 3 là 13,4%; tháng 4, 5 giảm xuống 11,5%; tháng 6 giảm còn 6,5%). Tính chung 9 tháng đầu năm 2023, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng 9,7% so với cùng kỳ năm 2022<sup>1</sup>. Mặc dù vậy, lạm phát vẫn được kiểm soát (CPI bình quân 9 tháng đầu năm 2023 tăng 3,16%, thấp hơn chỉ tiêu Quốc hội giao (khoảng 4,5%)).

Để kịp thời ứng phó với diễn biến tình hình kinh tế - xã hội, đồng thời cân nhắc, tính toán phù hợp với điều kiện thực tế, cần triển khai quyết liệt, hiệu quả các giải pháp hỗ trợ về thuế, phí, lệ phí và tiền thuê đất đã ban hành trong năm 2023 và nghiên cứu, đề xuất một số giải pháp về giảm thuế, phí, lệ phí cho năm 2024 như: tiếp tục xem xét giảm thuế GTGT 2% và xem xét giảm mức thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu như đã áp dụng của năm 2023; tiếp tục rà soát giảm mức thuế suất thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu để hỗ trợ sản xuất, kinh doanh trong nước; giảm mức thu một số khoản phí, lệ phí. Trên cơ sở đánh giá kết quả đạt được của giải pháp giảm thuế GTGT 2% theo Nghị quyết số 101/2023/QH15, việc tiếp tục thực hiện giảm thuế GTGT trong 6 tháng đầu năm 2024 nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, người dân là cần thiết.

## **2. Mục tiêu giải quyết vấn đề**

Mục tiêu kích cầu tiêu dùng, phù hợp với bối cảnh kinh tế hiện nay, góp phần giảm giá thành hàng hóa, dịch vụ để thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh phát triển.

## **3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề**

*3.1 Giải pháp 1:* Giảm 2% mức thuế suất thuế GTGT đối với các nhóm hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất thuế giá trị gia tăng 10% (còn 8%), trừ một số nhóm hàng hóa, dịch vụ như đã áp dụng trong 6 tháng cuối năm 2023 theo Nghị quyết số 101/2023/QH15 ngày 24/6/2023 của Quốc hội về Kỳ họp thứ 5 Quốc hội khóa XV.

*3.2 Giải pháp 2:* Giảm 2% mức thuế suất thuế GTGT đối với tất cả các hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng áp dụng thuế suất 10% (còn 8%); giảm 20% mức tỷ lệ % để tính thuế GTGT đối với cơ sở kinh doanh (bao gồm cả hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh) khi thực hiện xuất hóa đơn đối với tất cả các hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng chịu thuế GTGT 10%.

## **4. Đánh giá tác động của các giải pháp**

### *4.1 Giải pháp 1:*

- Tác động đến nền kinh tế:

+ Tác động tích cực:

(i) Đối với tăng trưởng kinh tế: Việc giảm thuế GTGT sẽ góp phần giảm giá thành hàng hóa, dịch vụ, từ đó thúc đẩy sản xuất kinh doanh và tạo

<sup>1</sup> Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội quý III và 9 tháng năm 2023 của Tổng cục Thống kê.

thêm công ăn việc làm cho người lao động, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô và phục hồi kinh tế trong năm 2024.

(ii) Đối với người dân: Đây là đối tượng sẽ được hưởng lợi trực tiếp của chính sách này, việc giảm thuế GTGT đối với hàng hóa, dịch vụ chịu thuế suất thuế GTGT 10% sẽ góp phần giảm giá bán, từ đó góp phần giảm trực tiếp chi phí của người dân trong việc tiêu dùng hàng hóa, dịch vụ phục vụ đời sống nhân dân.

(iii) Đối với doanh nghiệp: Đối với các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh hàng hóa, cung ứng dịch vụ chịu thuế GTGT thuế suất 10% sẽ được hưởng lợi khi chính sách được ban hành. Việc giảm thuế GTGT sẽ góp phần làm giảm chi phí sản xuất, hạ giá thành sản phẩm, từ đó giúp doanh nghiệp tăng khả năng phục hồi và mở rộng sản xuất kinh doanh.

+ Tác động tiêu cực:

Dự kiến số giảm thu NSNN khoảng **4,175 nghìn tỷ/tháng**, nếu áp dụng trong 6 tháng đầu năm 2024 thì tương đương **khoảng 25 nghìn tỷ đồng** (Trên cơ sở số giảm thu NSNN ở khâu nội địa khi từ ngày 01/7/2023 đến 31/12/2023 bình quân mỗi tháng là khoảng 2.550 tỷ đồng. Dự báo tăng trưởng kinh tế và tốc độ tăng trưởng thu: Giả định tăng trưởng GDP năm 2024 khoảng 6-6,5%, tốc độ tăng trưởng thu NSNN năm 2024 khoảng 5-7%. Thì mức giảm thu ở khâu nội địa bình quân 1 tháng trong năm 2024 dự kiến là 2.700 tỷ đồng (bằng  $2.550 \times 106\%$ ). Mức giảm thu bình quân 1 tháng ở khâu nhập khẩu khoảng 1.475 tỷ đồng).

Để khắc phục và bù đắp các tác động đến thu NSNN trong ngắn hạn cũng như đảm bảo sự chủ động trong điều hành dự toán NSNN, Bộ Tài chính sẽ phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan và địa phương chú trọng chỉ đạo thực hiện và triển khai hiệu quả các Luật thuế; tiếp tục cải cách hiện đại hóa hệ thống thuế, đơn giản hóa thủ tục hành chính thuế; đồng thời quyết liệt công tác quản lý thu NSNN, tập trung triển khai kịp thời, có hiệu quả các nhóm giải pháp quản lý thu, chống thất thu, chuyên giá, trốn thuế; trong điều hành yêu cầu cả ngân sách trung ương và ngân sách các địa phương phải tiếp tục rà soát, cắt giảm các khoản chi chưa thực sự cần thiết (kể cả chi đầu tư phát triển và chi thường xuyên) để đảm bảo cân đối chi ngân sách, không làm phát sinh tăng bội chi so với mức Quốc hội đã quyết định.

- Tác động về giới: Không có tác động về giới.

- Tác động về thủ tục hành chính: Quy định loại trừ một số nhóm hàng hoá, dịch vụ như tại Nghị quyết số 101/2023/QH15 tăng chi phí tuân thủ cho người nộp thuế và chi phí hành thu của cơ quan thuế (nhiều loại hàng hoá, dịch vụ khi xác định đối tượng không được giảm thuế cần có sự phối hợp của nhiều Bộ, ngành liên quan).

- Tác động đối với hệ thống pháp luật: Hoàn thiện hệ thống chính sách.

- Tác động đến các cam kết quốc tế: Qua rà soát về các Điều ước quốc tế có liên quan mà Việt Nam là thành viên, các nội dung chính sách được đề

xuất tại dự án Nghị quyết đều đảm bảo phù hợp với các cam kết quốc tế của Việt Nam và không trái với các cam kết tại các Điều ước quốc tế mà Việt Nam đã tham gia và là thành viên.

#### 4.2 Giải pháp 2:

- Tác động đến nền kinh tế:

+ Tác động tích cực:

(i) Giải quyết được những khó khăn vướng mắc nếu tại giải pháp 1.

(ii) Giảm thiểu chi phí tuân thủ thuế của người nộp thuế, chi phí quản lý thuế của cơ quan thuế.

(iii) Giảm giá thành hàng hóa, dịch vụ, từ đó thúc đẩy sản xuất kinh doanh và tạo thêm công ăn việc làm cho người lao động.

+ Tác động tiêu cực: Dự kiến số thu NSNN giảm khoảng **6,18 nghìn tỷ/tháng**, nếu áp dụng trong 06 tháng đầu năm thì tương đương **khoảng 37,1 nghìn tỷ đồng**.

- Tác động về giới: Không có tác động về giới.

- Tác động về thủ tục hành chính: Không phát sinh thủ tục hành chính.

- Tác động đối với hệ thống pháp luật: Hoàn thiện hệ thống chính sách.


- Tác động đến các cam kết quốc tế: Qua rà soát về các Điều ước quốc tế có liên quan mà Việt Nam là thành viên, các nội dung chính sách được đề xuất tại dự án Nghị quyết đều đảm bảo phù hợp với các cam kết quốc tế của Việt Nam và không trái với các cam kết tại các Điều ước quốc tế mà Việt Nam đã tham gia và là thành viên.

### 5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn


Bộ Tài chính đề nghị thực hiện theo giải pháp 1 để phù hợp với khả năng cân đối, hỗ trợ của NSNN cũng như bối cảnh kinh tế - xã hội hiện nay.

### III. KẾT LUẬN

Việc thực hiện giảm thuế suất thuế GTGT tại Nghị quyết sẽ kích cầu tiêu dùng, phù hợp với bối cảnh kinh tế hiện nay, qua đó thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh sớm phục hồi và phát triển, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô.

Trên đây là Báo cáo đánh giá tác động xây dựng dự án Nghị quyết của Quốc hội về giảm thuế GTGT. 

Nơi nhận:

- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Lưu: VT, CST (1/bb). 

KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG



  
Cao Anh Tuấn

**BÁO CÁO**  
**TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý VỀ DỰ ÁN NGHỊ QUYẾT CỦA**  
**QUỐC HỘI VỀ GIẢM THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG**

Ngày 13/10/2023, Bộ Tài chính đã có công văn số 11239/BTC-CST gửi xin ý kiến các Bộ, ngành, địa phương, Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam và đã đăng trên Trang tin điện tử của Bộ Tài chính, của Chính phủ để lấy ý kiến rộng rãi của tổ chức, cá nhân tham gia về nội dung chính sách giảm thuế giá trị gia tăng (GTGT) trong 6 tháng đầu năm 2024 trong dự án Nghị quyết của Quốc hội về giảm thuế giá trị gia tăng (sau đây gọi chung là dự án Nghị quyết).

Đến nay, Bộ Tài chính đã nhận được ý kiến tham gia của các cơ quan, tổ chức. Qua tổng hợp ý kiến cho thấy:

- Các ý kiến đều thống nhất về sự cần thiết xây dựng Nghị quyết.
- Đa số các ý kiến nhất trí hoàn toàn với nội dung dự án Nghị quyết.
- Một số ý kiến tham gia về câu chữ đã được Bộ Tài chính nghiên cứu tiếp thu và thể hiện tại dự thảo.

Ngoài ra có một số ý kiến tham gia như sau:

**1. Về đối tượng được giảm thuế**

Có ý kiến đề nghị giảm thuế GTGT cho tất cả các loại hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất 10% hoặc kéo dài thời gian giảm thuế GTGT.

*Về vấn đề này, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:*

Trong năm 2023, trước khó khăn của nền kinh tế, Quốc hội đã quyết nghị tiếp tục thực hiện chính sách giảm thuế GTGT theo Nghị quyết số 43/2022/QH15 từ ngày 01/7/2023 đến hết ngày 31/12/2023 tại Nghị quyết số 101/2023/QH15 ngày 24/6/2023 của Quốc hội về Kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa XV. Chính sách giảm thuế GTGT đã góp phần giảm giá thành hàng hóa, dịch vụ, từ đó thúc đẩy sản xuất kinh doanh và tạo thêm công ăn việc làm cho người lao động, góp phần kích cầu tiêu dùng, thúc đẩy sản xuất kinh doanh phát triển, qua đó cũng góp phần tạo thêm nguồn thu cho ngân sách nhà nước (NSNN). Qua 03 tháng thực hiện (tháng 7, 8 và tháng 9 năm 2023), chính sách giảm thuế GTGT này đã hỗ trợ cho doanh nghiệp và người dân tổng cộng khoảng 11,7 nghìn tỷ đồng.



Việc đề xuất tiếp tục thực hiện chính sách giảm thuế GTGT 2% trong 6 tháng đầu năm 2024, dự kiến sẽ giảm thu NSNN khoảng 25 nghìn tỷ đồng (khoảng 4,175 nghìn tỷ/tháng, trong đó, giảm thu khâu nội địa khoảng 2.700 tỷ đồng; giảm thu khâu nhập khẩu khoảng 1.475 tỷ đồng).

Hiện nay, nền kinh tế nước ta còn những hạn chế, bất cập và tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thách thức như tăng trưởng thấp hơn kế hoạch; sức ép lạm phát còn cao; các thị trường bất động sản, trái phiếu doanh nghiệp, tiếp cận tín dụng còn khó khăn; nợ xấu có xu hướng tăng;... Thời gian tới, dự báo tình hình kinh tế, chính trị, an ninh toàn cầu tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường: tăng trưởng kinh tế toàn cầu suy giảm; nguy cơ suy thoái, rủi ro trên các thị trường tài chính, tiền tệ, bất động sản thế giới gia tăng. Nước ta tiếp tục gặp khó khăn, thách thức rất lớn, nhất là do những tác động, ảnh hưởng của các yếu tố bất lợi từ bên ngoài và những hạn chế, bất cập nội tại của nền kinh tế.

Dự kiến thu NSNN năm 2024 sẽ còn gặp nhiều khó khăn, nếu thực hiện giảm thuế GTGT cho tất cả hàng hóa, dịch vụ chịu thuế GTGT thuế suất 10% thì sẽ gây áp lực lên NSNN, tăng khả năng bội chi NSNN. Vì vậy, trên cơ sở khả năng cân đối, hỗ trợ của NSNN, đặc biệt trong bối cảnh khó khăn hiện nay thì đề nghị tiếp tục thực hiện giải pháp giảm thuế suất thuế GTGT 2% như Nghị quyết số 43/2022/QH15, Nghị quyết số 101/2023/QH15. Ngoài ra, để đảm bảo linh hoạt, khả thi, dự thảo Nghị quyết đã bổ sung nội dung: Sau ngày 30/6/2024, giao Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định việc tiếp tục giảm thuế GTGT giữa 2 kỳ họp Quốc hội nếu tình hình kinh tế và doanh nghiệp, người dân vẫn còn khó khăn, báo cáo Quốc hội tại kỳ họp gần nhất.

## **2. Về điều chỉnh dự toán năm 2024 cho các địa phương**

Có ý kiến đề nghị xác định lại dự toán giao thu năm 2024 cho các địa phương để đảm bảo cân đối ngân sách địa phương cũng như tính khả thi trong việc thực hiện nhiệm vụ thu NSNN năm 2024 do dự toán thu NSNN năm 2024 của các địa phương chưa tính đến thực hiện chính sách giảm 2% thuế GTGT.

*Về vấn đề này, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:*

Nếu dự án Nghị quyết được Quốc hội thông qua, dự kiến số giảm thu NSNN trong 6 tháng đầu năm 2024 khoảng 25 nghìn tỷ đồng. Việc giảm thuế GTGT dự kiến sẽ có tác động làm giảm thu NSNN như trên nhưng sẽ có tác động kích thích sản xuất, thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh, qua đó cũng góp phần tạo thêm nguồn thu cho NSNN. Khi thực hiện giảm thuế GTGT theo Nghị quyết số 101/2023/QH15 đã gián tiếp kích cầu tiêu dùng nội địa tăng cao, từ tháng 7/2023 chỉ số tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng đã có mức tăng 7,1%, tháng 8 là 7,6% và tháng 9 là 7,5% (chấm dứt đà suy giảm của chỉ số này kể từ tháng 1/2023 (tháng 1/2023 so với cùng kỳ năm 2022 tăng 20%; tháng 2 giảm còn 13,2%; tháng 3 là 13,4%; tháng 4, 5 giảm xuống 11,5%; tháng 6 giảm còn 6,5%).

Chính phủ không đề xuất tăng bội chi mà sẽ chỉ đạo tập trung quyết liệt công tác thu NSNN, tăng cường quản lý thanh tra, kiểm tra, cải cách thủ tục

hành chính, đơn đốc thu nộp, phấn đấu tăng thu ở những địa bàn, lĩnh vực dễ bù đắp số thu bị giảm do thực hiện chính sách. Đồng thời, điều hành chi NSNN chặt chẽ, tiết kiệm triệt để chi thường xuyên, rà soát, cắt giảm các khoản chi chưa thực sự cần thiết (kể cả chi đầu tư phát triển và chi thường xuyên), chủ động sử dụng dự phòng, dự trữ và các nguồn lực hợp pháp khác để chi phòng, chống thiên tai, dịch bệnh và các nhiệm vụ cấp bách phát sinh theo quy định nhằm đảm bảo mức bội chi trong phạm vi dự toán Quốc hội quyết định.

Trên đây là Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý về dự án Nghị quyết của Quốc hội về giảm thuế GTGT./.

## **BỘ TÀI CHÍNH**

**BẢNG TỔNG HỢP Ý KIẾN CỦA CÁC BỘ, NGÀNH VÀ ĐỊA PHƯƠNG**  
**Về dự án Nghị quyết của Quốc hội về giảm thuế giá trị gia tăng**

<b>STT</b>	<b>BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG, HIỆP HỘI</b>	<b>Ý KIẾN THAM GIA</b>	<b>Ý KIẾN TIẾP THU, GIẢI TRÌNH</b>
<b>I</b>	<b>Ý kiến các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ</b>		
1	Bộ Nội vụ (Công văn số 6061/BNV-KHTC ngày 17/10/2023)	Nhất trí	
2	Ban Quản lý làng Chủ tịch Hồ Chí Minh (công văn số 1822/BQLL-VP ngày 17/10/2023)	Nhất trí	
3	Bảo hiểm xã hội Việt Nam (công văn số 3379/BHXH-TCKT ngày 19/10/2023)	Nhất trí	
4	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (công văn số 7521/BNN-TC ngày 19/10/2023)	Nhất trí	
5	Thông tấn xã Việt Nam (công văn số 1346/TTX-VP ngày 19/10/2023)	Nhất trí	
6	Đài truyền hình Việt Nam (công văn số 1568/THVN-KHTC ngày 20/10/2023)	Nhất trí	
7	Bộ Công thương (công văn số 7377/BCT-KHITC ngày 23/10/2023)	Nhất trí	

8	Bộ Quốc phòng (công văn số 4009/BQP-TC ngày 20/10/2023)	Nhất trí
9	Thanh tra Chính phủ (công văn số 2363/TTCP-V.II ngày 24/10/2023)	Đề nghị rà soát, tiếp thu ý kiến tham gia của các bộ, ngành, cơ quan có liên quan để hoàn thiện chính sách giảm thuế giá trị gia tăng (GTGT) đảm bảo vừa kịp thời hỗ trợ doanh nghiệp và người dân, vừa hạn chế tác động đến thu ngân sách nhà nước trong ngắn hạn.
10	Bộ Tài nguyên và Môi trường (công văn số 9043/BTNMT-KHHC ngày 24/10/2023)	Nhất trí
11	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (công văn số 8199/NHNN-TCKT ngày 23/10/2023)	Nhất trí
12	Dải Tiếng nói Việt Nam (công văn số 2718/INN-KHHC ngày 20/10/2023)	Cơ bản nhất trí
13	Bộ Giao thông vận tải (công văn số 12072/BGTVT-TC ngày 25/10/2023)	Thống nhất với chính sách giảm thuế GTGT. Về hình thức văn bản: Đề nghị căn cứ ý kiến của Bộ Tư pháp để hoàn thiện đảm bảo thuận lợi và khả thi khi trình Quốc hội.
<b>II</b>	<b>Địa phương</b>	
1	UBND tỉnh Quảng Ngãi (công văn số 4698/CTQNG-NVDIPC ngày 18/10/2023)	Nhất trí
2	UBND tỉnh Vĩnh Long (công văn số	Nhất trí

	5865/UBND-TH ngày 18/10/2023)		
3	UBND tỉnh Bắc Giang (công văn số 7663/CTBGJ-NVDTPC ngày 19/10/2023)	Nhất trí	
4	UBND tỉnh Nam Định (công văn số 8653/CTNDI-NVDTPC ngày 19/10/2023)	Nhất trí	
5	UBND tỉnh Hà Nam (công văn số 2142/STC-QLNS ngày 19/10/2023)	Nhất trí	
6	UBND tỉnh Điện Biên (công văn số 975/CTDBI-NVDTPC ngày 19/10/2023)	Nhất trí	
7	UBND tỉnh Lạng Sơn (công văn số 1456/UBND-KT ngày 19/10/2023)	Nhất trí	
8	UBND tỉnh Bình Định (công văn số 3628/CTBDI-TTHT ngày 20/10/2023)	Nhất trí	
9	UBND tỉnh Hà Giang (công văn số 2072/STC-QLNS&TH ngày 20/10/2023)	Nhất trí	
10	UBND tỉnh Tuyên Quang (công văn số 1304/CTQU-NVDTPC ngày 19/10/2023)	Nhất trí	
11	UBND tỉnh Thái Bình (công văn số 4646/CTTBI-NVDTPC ngày	Nhất trí	

	20/10/2023)		
12	UBND tỉnh Gia Lai (công văn số 2035/CTGLA-NVD/TPC ngày 20/10/2023)	Nhất trí	
13	UBND tỉnh Quảng Nam (công văn số 7823/CTQNA-NVD/TPC ngày 20/10/2023)	Nhất trí	
14	UBND tỉnh Quảng Bình (công văn số 4069/CTQBI – NVD/TPC ngày 20/10/2023)	Nhất trí	
15	UBND tỉnh Quảng Ninh (công văn số 10846/CTQNI-NVD/TPC ngày 20/10/2023)	Nhất trí	
16	UBND tỉnh Lào Cai (công văn số 6831/CT-LAO/TPC ngày 20/10/2023)	Nhất trí	
17	UBND tỉnh Thái Nguyên (công văn số 5759/CTTING-NVD/TPC ngày 20/10/2023)	Nhất trí	
18	UBND tỉnh Yên Bái (công văn số 296/STC-QI.NS ngày 21/10/2023)	Nhất trí	
19	UBND tỉnh Lâm Đồng (công văn số 9196/UBND-TH2 ngày 23/10/2023)	Nhất trí	
20	UBND tỉnh Quảng Trị (công văn số 1232/CTQTR-NVD/TPC ngày 20/10/2023)	Nhất trí	

21	UBND tỉnh Bắc Kạn (công văn số 1850/CTBCA-NVID/PC ngày 23/10/2023)	Nhất trí	
22	UBND tỉnh Bắc Ninh (công văn số 4916/CTBNI-TTHT ngày 19/10/2023)	Nhất trí	
23	UBND tỉnh Bắc Liêu (công văn số 4210/UBND-TT ngày 24/10/2023)	Nhất trí	
24	UBND tỉnh Hà Nội (công văn số 75551/CTHN-TTHT ngày 24/10/2023)	Nhất trí	
25	UBND tỉnh Sơn La (công văn số 4054/STC-QJNS ngày 20/10/2023)	Nhất trí	
26	UBND tỉnh Hòa Bình (công văn số 1877/UBND-KTTH ngày 24/10/2023)	Đề nghị Bộ Tài chính xác định lại dự toán giao thu năm 2024 cho các địa phương đề đàm bảo cân đối ngân sách địa phương cũng như tình khả thi trong việc thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước (NSNN) năm 2024. Do dự toán thu NSNN khi thảo luận dự toán ngân sách năm 2024 với các địa phương chưa tính đến thực hiện chính sách giảm 2% thuế giá trị gia tăng.	Nếu dự án Nghị quyết được Quốc hội thông qua, dự kiến số giảm thu NSNN trong 6 tháng đầu năm 2024 khoảng 25 nghìn tỷ đồng. Việc giảm thuế GTGT dự kiến sẽ có tác động làm giảm thu NSNN như trên nhưng sẽ có tác động kích thích sản xuất, thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh, qua đó cũng góp phần tạo thêm nguồn thu cho NSNN. Khi thực hiện giảm thuế GTGT theo Nghị quyết số 101/2023/QH15 đã gian tiếp kích cầu tiêu dùng nội địa tăng cao, từ tháng 7/2023 chi số lòng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng đã có mức tăng 7,1%, tháng 8 là 7,6% và tháng 9 là 7,5% (châm dư đã suy giảm của chi số này kể từ tháng 1/2023 (tháng 1/2023 so với cùng kỳ năm 2022 tăng 20%; tháng 2 giảm còn 13,2%; tháng 3

			là 13,4%; tháng 4, 5 giảm xuống 11,5%, tháng 6 giảm còn 6,5%).  Chính phủ không đề xuất tăng bội chi mà sẽ chỉ đạo tập trung quyết liệt công tác thu NSNN, tăng cường quản lý thanh tra, kiểm tra, cải cách thủ tục hành chính, đơn đốc thu nộp, phân đầu tăng thu ở những địa bàn, lĩnh vực để bù đắp số thu bị giảm do thực hiện chính sách. Đồng thời, điều hành chi NSNN chặt chẽ, tiết kiệm triệt để chi thường xuyên, rà soát, cắt giảm các khoản chi chưa thực sự cần thiết (kể cả chi đầu tư phát triển và chi thường xuyên), chủ động sử dụng dự phòng, dự trữ và các nguồn lực hợp pháp khác để chi phòng, chống thiên tai, dịch bệnh và các nhiệm vụ cấp bách phát sinh theo quy định nhằm đảm bảo mức bội chi trong phạm vi dự toán Quốc hội quyết định.
27	UBND tỉnh Thừa Thiên Huế (công văn số 11430/UBND-TC ngày 23/10/2023)	Cơ bản nhất trí	
28	UBND tỉnh Vĩnh Phúc (công văn số 2452/STC-QLNS ngày 24/10/2023)	Nhất trí	
<b>III</b>	<b>Hội đồng, doanh nghiệp, người dân</b>		
I	Liên đoàn thương mại và Công nghiệp Việt Nam (công văn số 2221/LĐTM-PC ngày 23/10/2023)	Nhất trí với việc giảm thuế GTGT từ 10% xuống 8%. Đề nghị cân nhắc phương án giảm thuế GTGT cho tất cả các loại hàng hóa, dịch vụ từ mức 10% xuống mức 8%.	Việc đề xuất tiếp tục thực hiện chính sách giảm thuế GTGT 2% trong 6 tháng đầu năm 2024, dự kiến sẽ giảm thu NSNN khoảng 25 nghìn tỷ đồng (khoảng 4,175 nghìn tỷ/tháng, trong đó, giảm thu khâu nội địa khoảng 2.700 tỷ đồng; giảm thu khâu nhập khẩu khoảng 1.475 tỷ đồng).



Hiện nay, nền kinh tế nước ta còn những hạn chế, bất cập và tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thách thức như tăng trưởng thấp hơn kế hoạch; sức ép làm phát còn cao; các thị trường bất động sản, trái phiếu doanh nghiệp, tiếp cận tín dụng còn khó khăn; nợ xấu có xu hướng tăng;... Thời gian tới, dự báo tình hình kinh tế, chính trị, an ninh toàn cầu tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường; tăng trưởng kinh tế toàn cầu suy giảm; nguy cơ suy thoái, rui ro trên các thị trường tài chính, tiền tệ, bất động sản thế giới gia tăng. Nước ta tiếp tục gặp khó khăn, thách thức rất lớn, nhất là do những tác động, ảnh hưởng của các yếu tố bất lợi từ bên ngoài và những hạn chế, bất cập nội tại của nền kinh tế.

Dự kiến thu NSNN năm 2024 sẽ còn gặp nhiều khó khăn, nếu thực hiện giảm thuế GTGT cho tất cả hàng hóa, dịch vụ chịu thuế GTGT thuế suất 10% thì sẽ gây áp lực lên NSNN, tăng khả năng bội chi NSNN. Vì vậy, trên cơ sở khả năng cân đối, hỗ trợ của NSNN, đặc biệt trong bối cảnh khó khăn hiện nay thì đề nghị tiếp tục thực hiện giải pháp giảm thuế suất thuế GTGT 2% như Nghị quyết số 43/2022/QH15, Nghị quyết số 101/2023/QH15. Ngoài ra, đề đàm bảo linh hoạt, khả thi, dự thảo Nghị quyết đã bổ sung nội dung: Sau ngày 30/6/2024, giao Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định việc tiếp tục giảm thuế GTGT giữa 2 kỳ họp Quốc hội nếu tình hình kinh tế và doanh nghiệp, người dân vẫn còn khó khăn, báo cáo Quốc hội tại kỳ họp gần nhất.

**BỘ NỘI VỤ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 6061 /BNV-KHTC

Hà Nội, ngày 17 tháng 10 năm 2023

V/v tham gia ý kiến về giảm thuế  
GTGT 6 tháng đầu năm 2024

Kính gửi: Bộ Tài chính

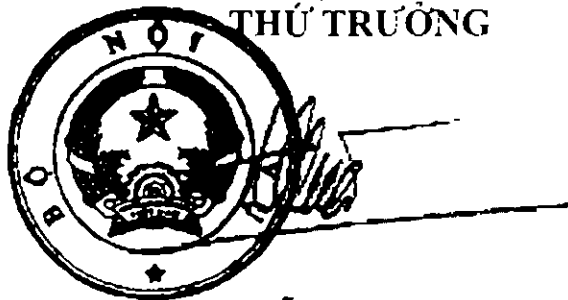
Trả lời Công văn số 11239/BTC-CST ngày 13/10/2023 của Bộ Tài chính về việc đề nghị tham gia ý kiến đề xuất giảm thuế giá trị gia tăng 6 tháng đầu năm 2024, Bộ Nội vụ thống nhất với nội dung đề xuất về chính sách giảm thuế giá trị gia tăng 2% trong 6 tháng đầu năm 2024 và hình thức văn bản là bổ sung nội dung này vào báo cáo tình hình thực hiện ngân sách nhà nước năm 2023, dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 để trình Quốc hội ra Nghị quyết chung theo như đề nghị của Bộ Tài chính.

Đề nghị Bộ Tài chính tổng hợp ý kiến, hoàn thiện hồ sơ theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- TT Nguyễn Trọng Thừa;
- Lưu: VT, KHTC.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Nguyễn Trọng Thừa**



**BAN QUẢN LÝ LĂNG  
CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1822/BQLL-VP

Hà Nội, ngày 17 tháng 10 năm 2023

V/v xin ý kiến về việc giảm thuế  
GTGT 6 tháng đầu năm 2024

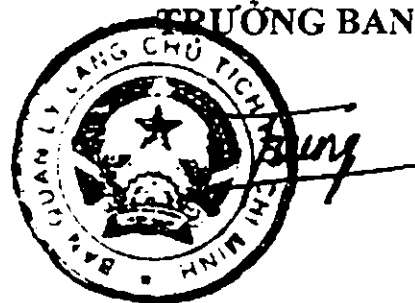
Kính gửi: Bộ Tài chính.

Căn cứ Công văn số 11239/BTC-CTS ngày 13 tháng 10 năm 2023 của Bộ Tài chính lấy ý kiến về việc giảm thuế GTGT 6 tháng đầu năm 2024. Ban Quản lý Lăng đã nghiên cứu và nhất trí.

Trân trọng gửi Bộ Tài chính tổng hợp, báo cáo theo quy định./

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lãnh đạo BQL Lăng;
- Văn phòng BQL Lăng;
- Lưu: VT, KH-TC. V05.



**Phạm Hải Trung**

**BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3379 /BHXH-TCKT


Hà Nội, ngày 19 tháng 10 năm 2023

V/v tham gia ý kiến về việc giảm thuế giá trị gia tăng 6 tháng đầu năm 2024

Kính gửi: Bộ Tài chính

Bảo hiểm xã hội Việt Nam nhận được Công văn số 11239/BTC-CST ngày 13/10/2023 của Bộ Tài chính đề nghị tham gia ý kiến về việc giảm thuế giá trị gia tăng 6 tháng đầu năm 2024.

Sau khi nghiên cứu, Bảo hiểm xã hội Việt Nam nhất trí với (i) Nội dung đề xuất về chính sách giảm thuế GTGT 2% trong 6 tháng đầu năm 2024 và (ii) Hình thức văn bản: bổ sung nội dung giảm thuế giá trị gia tăng 2% trong 6 tháng đầu năm 2024 vào Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách nhà nước năm 2023, dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 để trình Quốc hội ra Nghị quyết chung (không ban hành Nghị quyết riêng về giảm thuế giá trị gia tăng).

Bảo hiểm xã hội Việt Nam kính gửi Bộ Tài chính đề tổng hợp. 

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Tổng Giám đốc (để b/c);
- Lưu: VT, TCKT.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Lê Hùng Sơn**

**BỘ NÔNG NGHIỆP  
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Số: 7521 /BNN - TC  
V/v xin ý kiến về việc giảm thuế GTGT  
6 tháng đầu năm 2024

Hà Nội, ngày 19 tháng 10 năm 2023

Kính gửi: Bộ Tài chính

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nhận được công văn số 11239/BTC-CST ngày 13/10/2023 của Bộ Tài chính về việc có ý kiến về giảm thuế GTGT 06 tháng đầu năm 2024. Về việc này Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có ý kiến như sau:

1. Thống nhất đề xuất về chính sách giảm thuế GTGT 2% trong 6 tháng đầu năm 2024 của Bộ Tài chính.

2. Về hình thức văn bản: Thống nhất với đề nghị của Bộ Tài chính là bổ sung nội dung này vào Báo cáo tình hình thực hiện NSNN năm 2023, dự toán NSNN năm 2024 để trình Quốc hội ra Nghị quyết chung (không ban hành Nghị quyết riêng về giảm thuế GTGT).

Trên đây là một số ý kiến tham gia về việc giảm thuế GTGT 06 tháng đầu năm 2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, đề nghị Bộ Tài chính nghiên cứu, tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu VT,TC.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Hoàng Trung**

**THÔNG TẤN XÃ  
VIỆT NAM**

Số: **1346** /TTX-VP

V/v góp ý về việc giảm thuế giá trị  
gia tăng 6 tháng đầu năm 2024.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày **19** tháng 10 năm 2023

Kính gửi: Bộ Tài chính.

Phúc đáp Công văn số 11239/BTC-CST ngày 13/10/2023 về việc xin ý kiến về việc giảm thuế giá trị gia tăng 6 tháng đầu năm 2024;

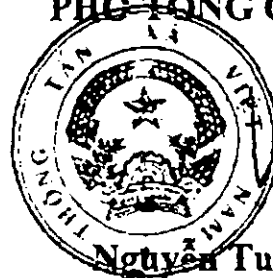
Sau khi nghiên cứu, Thông tấn xã Việt Nam (TTXVN) nhận thấy việc tiếp tục thực hiện chính sách giảm thuế giá trị gia tăng nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, người dân trong thời gian tới là cần thiết trong bối cảnh nền kinh tế - xã hội hiện nay còn nhiều khó khăn; hoạt động sản xuất, kinh doanh phục hồi chậm... Trên cơ sở đó, TTXVN nhất trí với nội dung dự thảo và không có ý kiến khác.

Xin gửi Bộ Tài chính để tổng hợp chung./ *Ưm*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, VP (THKTPC).

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Tuấn Hùng**